NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

ĐÁNH GIÁ KĨ NĂNG NÓI TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN KHOA QUẢN TRỊ NHÀ HÀNG - KHÁCH SẠN TRƯỜNG NGOẠI NGỮ - DU LỊCH, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

ĐỖ THỊ HUYỀN THANH* - NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN - DƯƠNG THỊ THANH HOA*****

TÓM TẮT: Kĩ năng nói tiếng Anh là một trong những yêu cầu bắt buộc và là kĩ năng không thể thiếu trong quá trình học tập tiếng Anh của sinh viên. Kết quả khảo sát với đối tượng là sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội cho thấy, sinh viên ít gặp khó khăn trong học kĩ năng nói tiếng Anh. Sinh viên và giảng viên chú trọng dành nhiều thời lượng hợp lí để rèn luyện kĩ năng nói tiếng Anh. Các biểu hiện nói tiếng Anh của sinh viên được đánh giá ở mức độ khá tốt. Trong đó, nội dung, ý tưởng câu trả lời và dùng từ khi diễn đạt được đánh giá cao nhất. Trong các yếu tố ảnh hưởng, yếu tố động lực học tập và phương pháp giảng dạy của giảng viên là hai yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến kĩ năng nói của sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội.

TỪ KHÓA: đánh giá; kĩ năng nói; dạy tiếng Anh; học tiếng Anh; động lực học tiếng Anh.

NHẬN BÀI: 7/8/2022. BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 12/10/2022

1. Đặt vấn đề

Nói là một trong những kĩ năng quan trọng nhất được phát triển và nâng cao như là phương tiện giao tiếp hiệu quả. Kĩ năng nói được coi là một trong những khía cạnh khó khăn nhất của việc học ngôn ngữ. Người tham gia giao tiếp có thể ngừng nói vì phải đối mặt với những trở ngại tâm lí hoặc không thể tìm thấy từ và cách diễn đạt phù hợp. Bashir, Azeem, Dogar (2011) cho rằng, *nói* là một trong kĩ năng quan trọng nhất khi học ngôn ngữ, trong đó có tiếng Anh. Nunan, George, Causland (2000) cho rằng *nói* là rất quan trọng trong việc học ngôn ngữ thứ hai. Mặc dù kĩ năng nói đóng một vai trò quan trọng trong giao tiếp, nhưng nó đã bị bỏ qua trong trường học phổ thông và trường đại học vì những lí do khác nhau như phương pháp giảng dạy chú trọng vào ngữ pháp của giảng viên. *Nói* là một kĩ năng đáng được chú ý ở cả ngôn ngữ đầu tiên và ngôn ngữ thứ hai. Học kĩ năng nói là khía cạnh quan trọng nhất của việc học ngôn ngữ thứ hai. Theo Hosni (2014), *nói* là một trong những kĩ năng quan trọng nhất của bốn kĩ năng ngôn ngữ. Mục đích chính của việc dạy ngôn ngữ thứ hai ví dụ như tiếng Anh là để giúp người học có khả năng sử dụng ngôn ngữ đó một cách hiệu quả và chính xác trong quá trình giao tiếp. Tuy nhiên, dường như người học ngôn ngữ thứ hai không thể giao tiếp trôi chảy và chính xác vì họ không có đủ kiến thức từ vựng và ngữ pháp trong lĩnh vực này. Theo Oradee (2012), kĩ năng nói giúp người học bày tỏ quan điểm, sự hiểu biết, cũng như cảm xúc của mình với người giao tiếp với mình. Kĩ năng nói là một trong những kĩ năng mang tính phản xạ, giúp người học sử dụng được ngoại ngữ để bày tỏ suy nghĩ và cảm xúc của mình. Theo Boonkit (2010), người học có kĩ năng nói tốt sẽ giúp cho quá trình học ngoại ngữ trở nên dễ dàng và tác động đến việc rèn luyện các kĩ năng khác như nghe, đọc và viết.

Như vậy, có thể khẳng định rằng, kĩ năng nói giúp ngôn ngữ thứ hai thực hiện được chức năng giao tiếp của chính mình. Hơn thế nữa, kĩ năng nói cũng góp phần củng cố thêm kĩ năng nghe của người học, giúp tăng cường vốn từ vựng và luyện tập các kĩ năng có liên quan. Chính vì vậy, rất nhiều sinh viên (SV) Việt Nam khi học ngôn ngữ thứ hai như tiếng Anh đều mong muốn được học tập và thực hành nhiều để nâng cao kĩ năng nói, giúp ích cho việc học tập và làm việc trong tương lai.

* *TS; Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: thanhdth@haui.edu.vn*

** *Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: lanntp@haui.edu.vn*

*** *Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: duongthithanhhoa_knn@haui.edu.vn*

Sinh viên Việt Nam nói chung và SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCNHN) nói riêng, vẫn còn gặp khó khăn trong quá trình học tập tiếng Anh, đặc biệt là kĩ năng nói khi giao tiếp tiếng Anh. Bài viết phân tích thực trạng kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN, từ đó đề xuất một số hoạt động tự rèn luyện ngoài lớp học cho SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn.

2. Cơ sở lí luận về kĩ năng nói

2.1. Khái niệm nói

Theo Cheng, Myles, Curtis (2004), việc *nói* trong ngôn ngữ là một hoạt động và là một quá trình phức tạp, trong đó người nói tập trung vào các khía cạnh được lựa chọn để nói. Theo Nazara (2011), từ những thông điệp được phát ra từ người nói, người nghe tìm ra ý nghĩa của thông điệp đó và liên hệ những gì họ đã có được với kiến thức họ hiện đang có. Ferris, Tagg (1996) nhấn mạnh *nói* là quá trình diễn ra hoạt động tương tác hai chiều giữa người nói và người nghe và sự tương tác này giúp quá trình giao tiếp hiệu quả hơn. Quá trình *nói* này được thực hiện khi người nói suy nghĩ chọn lọc những thông điệp nhờ quá trình tư duy, trí nhớ,… nhằm mục đích truyền tải thông điệp một cách hiệu quả nhất. Miguel, Rogan, Kilstoff, Brown (2006) cho rằng *nói* là kĩ năng chủ động và có mục đích. Trong quá trình nói, người nói không chỉ hiểu rõ nội dung họ đang nói mà còn có thể sử dụng các phương tiện, công cụ hỗ trợ để giúp thông điệp đến người nghe nhanh hơn, hấp dẫn hơn. Khi nói, người nói không chỉ đơn thuần là đưa ra các các từ ngữ, câu mà còn cả các hàm ý ẩn chứa trong những từ ngữ, câu ấy.

2.2. Phân loại nói

Moussu, Llurda (2008) phân biệt hai quá trình của nói tiếng Anh là: nói trực tiếp và nói gián tiếp. Nói trực tiếp nghĩa là người nói mặt đối mặt với người nghe để truyền thông điệp. Nói gián tiếp nghĩa là người nói không đối mặt trực tiếp với người nghe mà sử dụng các phương tiện hỗ trợ để truyền thông điệp. Tsou, Chen (2017) phân biệt sáu quá trình của nói tiếng Anh như: (1) xác định mục đích nói, (2) tạo hình ảnh mục đích trong trí nhớ ngắn hạn, (3) huy động các thông tin liên quan mục đích, (4) chọn lọc các thông tin liên quan trực tiếp đến mục đích, (5) truyền tải thông điệp, (6) kiểm tra lại thông điệp phát ra đã phù hợp chưa.

Theo Miguel, Kilstoff, Brown (2006), kĩ năng nói tiếng Anh được chia thành hai loại dựa theo loại tình huống diễn ra quá trình nói đó là: nói chủ động và nói bị động. Nói chủ động là quá trình diễn ra khi người nói đã có thông tin đầy đủ về các yêu cầu tham gia vào quá trình truyền đạt thông tin về phía người nghe. Nói bị động là quá trình diễn ra khi người nói chưa có sự chuẩn bị các thông tin cần thiết để tham gia quá trình truyền đạt thông điệp đến người nghe. Nói chủ động giúp việc truyền thông điệp có hiệu quả tốt hơn so với nói bị động, thậm chí nói bị động có thể ảnh hưởng đến uy tín của người nói vì khi thông tin sai được truyền đến người nghe thì không thể thu lại được. Sinh viên chuẩn bị các tài liệu, kiến thức, luyện tập nói trước khi đến lớp bao giờ nói cũng lưu loát, trôi chảy hơn so với SV không chuẩn bị trước khi nói. Do đó, khi SV chủ động chuẩn bị thì bao giờ họ cũng nói lưu loát hơn.

Khi nghiên cứu quá trình *nói*, các nhà tâm lí học và ngôn ngữ học đã dựa trên sự tương tác của hai quá trình nhận thức, phân biệt hai quá trình xử lí thông tin *đầu vào* và *đầu ra*. Theo Bashir, Azeem, Dogar (2011), trong quá trình đầu vào, người nói tiếp nhận các âm thanh, từ ngữ, câu nói của người tham gia giao tiếp với mình. Trong quá trình xử lí thông tin *đầu vào,* người nói hiểu mục đích, yêu cầu cần truyền đạt các thông điệp từ người tham gia giao tiếp. Thông tin *đầu ra* là quá trình người nói sử dụng các phương pháp, cấu trúc kiến thức, kinh nghiệm, vốn sống trong não để giải quyết mục đích, yêu cầu đặt ra. Quan điểm này nhấn mạnh sự quan trọng của kiến thức, kinh nghiệm, kĩ năng, chiến lược truyền đạt mà người nói sử dụng để giúp người nghe hiểu được thông điệp mình truyền đi. Những kiến thức, kinh nghiệm, kĩ năng, chiến lược truyền đạt đã có từ trước sẽ giúp người nói chủ động giúp người nghe hiểu rõ thông điệp của họ. Theo Dincer, Yesilyurt (2013), quá trình *đầu vào*

liên quan tới việc khởi động nhận diện âm thanh, phân biệt các từ và hiểu cấu trúc ngữ pháp, và cuối cùng tiến tới hiểu mục đích, yêu cầu của người tham gia giao tiếp. Quá trình *đầu ra* là quá trình người nói suy xét các kiến thức, kinh nghiệm có vấn đề liên quan tình huống hiện tại hay nói cách khác là hiểu chủ đề cần truyền đạt cho người tham gia giao tiếp. Quá trình *đầu vào* coi việc hiểu ngôn ngữ là quá trình hiểu yêu cầu thông điệp và đầu ra ngôn ngữ là quá trình giải thích, chứng minh, lí giải yêu cầu thông điệp đầu vào. Quá trình *đầu vào* đòi hỏi người nói có sự tập trung lắng nghe để hiểu thông điệp người tham gia giao tiếp, còn quá trình *đầu ra* đòi hỏi người nói cần huy động khối lượng kiến thức, kinh nghiệm đã có trong não bộ. Quá trình truyền đạt thông điệp (đầu ra) của người nói có thể gặp khó khăn, trở ngại, sai sót khi quá trình tiếp nhận thông điệp (đầu vào) của người tham gia giao tiếp. Quá trình đầu vào và đầu ra trong ngôn ngữ của người nói có vai trò quan trọng như nhau và có mối quan hệ mật thiết với nhau. Moussu, Llurda (2008) chỉ ra rằng quá trình đưa ra yêu cầu của giảng viên phải rõ ràng, dễ hiểu để giúp SV tiếp nhận được yêu cầu của thông điệp, từ đó huy động kiến thức, kinh nghiệm, vốn sống để giải quyết yêu cầu của giảng viên đặt ra.

2.3. Tầm quan trọng của kĩ năng nói

Trong các khóa học ngôn ngữ thứ hai, người học được sắp xếp để học kĩ năng nói trước khi họ học đọc và viết. Trong mọi trường hợp, con người giành nhiều hơn thời gian tương tác bằng miệng với ngôn ngữ hơn là sử dụng nó ở dạng viết. *Nói* là kĩ năng quan trọng nhất bởi vì đó là một trong những khả năng cần thiết để thực hiện một cuộc trò chuyện. Nazara (2011) đã nghiên cứu sử dụng ngôn ngữ bên ngoài tình huống trong lớp và hiểu rằng hoạt động nói được sử dụng gấp đôi so với kỹ năng đọc và viết kết hợp lại. *Nói* có ý nghĩa rất lớn đối với sự tương tác của mọi người ở nơi họ sống và làm việc. *Nói* là cách truyền đạt ý tưởng và thông điệp bằng miệng. Nếu chúng ta muốn khuyến khích SV giao tiếp bằng tiếng Anh, chúng ta nên sử dụng ngôn ngữ trong giao tiếp thực tế. Ferris, Tagg (1996) tuyên bố rằng trong các lớp học ngữ pháp truyền thống, kĩ năng nói đã bị bỏ qua mà chỉ chú trọng vào kĩ năng đọc và viết. Ví dụ: trong phương pháp dịch thuật, ngữ pháp, đọc và viết là những kĩ năng quan trọng và kĩ năng nói và nghe không có ý nghĩa lớn. Trong tất cả bốn kĩ năng ngôn ngữ (nghe, nói, đọc và viết) thì nói là kỹ năng quan trọng nhất. Tầm quan trọng của việc nói được chỉ ra với sự tích hợp của các kĩ năng ngôn ngữ khác. Craig, Zhang, Hensel, Quinn (2009) chỉ ra rằng *nói* giúp người học phát triển vốn từ vựng và kĩ năng ngữ pháp và nhờ đó kĩ năng viết của họ cũng tốt hơn. Người học có thể bày tỏ cảm xúc, ý tưởng của mình; kể chuyện; yêu cầu; nói chuyện, thảo luận và thể hiện các chức năng khác nhau của ngôn ngữ. Những người nói giỏi ngôn ngữ thứ hai có nhiều cơ hội hơn để tìm việc làm trong các tổ chức khác nhau và các công ty. Trên thực tế, những người nói Tiếng Anh tốt có thể có cơ hội lớn trong việc nâng cao trình độ, tìm kiếm việc làm tốt và được thăng tiến.

Các nghiên cứu trước đây chỉ ra rằng, mọi người không thể học một ngôn ngữ mà không có nhiều cơ hội luyện tập để sử dụng nó. Tương tác ngôn ngữ bằng miệng và cơ hội để tạo ra ngôn ngữ trong các nhiệm vụ có ý nghĩa cung cấp thực hành. Cheng, L. Myles, J. Curtis, A. (2004) đã xem xét mối quan hệ giữa kĩ năng nghe và nói. Ông tuyên bố rằng khi SV nói, việc nói của họ cung cấp bằng chứng rằng họ đã có được ngôn ngữ. Ý tưởng này đã khiến một số giáo viên nhanh chóng chuyển từ dạy nói sang dạy kỹ năng đọc và viết. Khi SV học tiếng Anh, nói rất có ý nghĩa để hỗ trợ khả năng áp dụng ngôn ngữ của họ. Kĩ năng nói rất quan trọng đối với sự thành công của con người trong đời sống hàng ngày. Tsou, Chen (2017) nhấn mạnh, *nói* là một hoạt động tương tác và nó xảy ra trong thời gian thực. Đó là, người có thể sử dụng từ và cụm từ trôi chảy mà không cần suy nghĩ nhiều. Kĩ năng nói cho phép cá nhân tạo ra các câu cho giao tiếp thực sự, nói cách khác họ thực sự muốn giao tiếp bằng ngôn ngữ để có được mục tiêu cụ thể.

2.3. Đặc điểm của kĩ năng nói

Tsou, Chen (2017) cho rằng, các hoạt động của người học nên được thiết kế dựa trên sự tương đương giữa *sự trôi chảy* và *độ chính xác.* Sự trôi chảy và độ chính xác là những yếu tố quan trọng của phương pháp giao tiếp. Lớp học thực hành có thể giúp người học phát triển năng lực giao tiếp. Vì

vậy, họ cần biết hệ thống ngôn ngữ làm việc phù hợp. Đặc điểm đầu tiên của hiệu suất nói là sự trôi chảy và đó là mục tiêu chính của giáo viên trong việc dạy kĩ năng nói. Moussu, Llurda (2008) cho rằng *sự trôi chảy* là khả năng của người học về khả năng nói theo cách dễ hiểu để không bị phá vỡ giao tiếp vì người nghe có thể mất hứng thú của họ. Các tác giả cũng giải thích *sự trôi chảy* là khả năng trả lời mạch lạc bằng cách kết nối các từ và cụm từ, phát âm rõ ràng và sử dụng trọng âm và ngữ điệu. Đặc điểm thứ hai của hiệu suất nói là *độ chính xác*. Dincer, A. Yesilyurt, S. (2013) nhấn mạnh giáo viên nên nhấn mạnh độ chính xác trong quá trình giảng dạy của họ. Người học nên chú ý đến độ chính xác và sự trôi chảy của ngôn ngữ khi nói như tập trung vào cấu trúc ngữ pháp, từ vựng và phát âm. Người học sử dụng đúng cấu trúc ngữ pháp đòi hỏi độ dài và độ phức tạp của các cách nói và các mệnh đề có cấu trúc tốt. Để đạt được độ chính xác về mặt từ vựng có nghĩa là chọn từ phù hợp trong bối cảnh phù hợp. Người học đôi khi áp dụng các từ hoặc thành ngữ tương tự trong các ngữ cảnh khác nhau không có nghĩa những thứ tương tự. Vì vậy, người học nên sử dụng các từ và thành ngữ một cách chính xác. Leong, Ahmadi, (2017) chỉ ra rằng để nói tiếng Anh chính xác, người học nên nắm vững các quy tắc âm vị học và họ cần lưu ý các âm thanh khác nhau và cách phát âm của chúng. Người học cũng nên hiểu rõ ngữ âm, ngữ điệu và cao độ giọng nói để từ đó giúp người học nói tiếng Anh dễ dàng và hiệu quả.

3. Phương pháp nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu

3.1. Phương pháp nghiên cứu

Chúng tôi sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng thu thập số liệu thông qua phiếu điều tra về kĩ năng nói tiếng Anh của sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN. Nội dung các câu hỏi khảo sát giúp tìm hiểu rõ ràng và chính xác về thực trạng rèn luyện kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn. Các câu hỏi được thiết kế chi tiết và dễ hiểu giúp SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn đưa ra câu trả lời chính xác về: mức độ đánh giá của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn đối với kĩ năng nói, thời gian để thực hành trong lớp và ngoài lớp học, những hoạt động giảng viên (GV) thường hay tổ chức trong giờ học để SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có cơ hội rèn luyện; đồng thời tìm ra những nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng đến việc phát triển kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn.

3.2. Câu hỏi nghiên cứu

Để thực hiện đề tài nghiên cứu trên chúng tôi có các câu hỏi nghiên cứu như sau:

Sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn đánh giá mức độ kĩ năng nói của mình hiện nay như thế nào? Thời gian để thực hành trong và ngoài lớp ra sao? Giáo viên thường tổ chức hoạt động giảng dạy như thế nào để rèn luyện kĩ năng nói? Có những nguyên nhân, yếu tố nào ảnh hưởng đến việc phát triển kĩ năng nói tiếng Anh của sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN?

***3.3. Đối tượng nghiên cứu**:* 120 sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN tham gia trả lời bảng khảo sát.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Đánh giá mức độ khó của 4 kĩ năng nghe, nói, đọc , viết tiếng Anh

Bảng 1. *Mức độ khó của 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn*

Mức độ khó của 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh	**Số lượng SV**	**Tỉ lệ %**
Kĩ năng nói	28	23,3
Kĩ năng nghe	31	25,8
Kĩ năng viết	32	26,7
Kĩ năng đọc	29	24,2
Tổng	**120**	**100**

Bảng 1 cho thấy, hầu hết sinh viên được khảo sát đánh giá mức độ khó khăn của 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết của tiếng Anh ở mức thấp. Điều này phản ánh sinh viên không gặp nhiều trở ngại trong khi học 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết của tiếng Anh. Qua thực tế quan sát chúng tôi nhận thấy, sinh viên rất tích cực nói tiếng Anh trong giờ học. Về ngữ âm, các em phát âm khá lưu loát, trôi chảy. Bài viết của các em ít bị sai về ngữ pháp, từ vựng, ý tưởng khá phong phú. Bài nghe và bài đọc nhờ có chiến lược nghe đọc tương đối tốt, các em trả lời được hầu hết nội dung yêu cầu của giáo viên. Qua phỏng vấn, một số sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn cho biết: trong quá trình học tiếng Anh, dưới sự hướng dẫn nhiệt tình của thầy cô giáo, bạn bè, việc nói tiếng Anh cũng bớt khó khăn hơn (SV, N.K.T). Trong giờ học nói tiếng Anh, các em thường chủ động trả lời các câu hỏi của giáo viên, thuyết trình bài nói theo chủ đề nên việc học nói tiếng Anh cũng dễ dàng hơn (SV, N.K.T). Qua phỏng vấn giáo viên giảng dạy học phần tiếng Anh, các thầy cô giáo cũng cho biết: sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có kĩ năng nghe tương đối tốt, kĩ năng viết bài khá chặt chẽ, chính xác về ngôn ngữ, tích cực giao tiếp với bạn bè, thầy cô giáo, ít lỗi sai khi phát âm. Trong đó, kĩ năng nói tiếng Anh được sinh viên và giáo viên đánh giá là tốt nhất (GV, N.T.M.Q). Sinh viên tích cực đặt câu hỏi và cố gắng diễn đạt tiếng Anh theo cách hiểu của mình. Nguyên nhân xuất phát từ nền tảng từ vựng khá phong phú, khả năng vận dụng ngữ pháp linh hoạt, việc rèn luyện được chú trọng và thường xuyên, có nhiều môi trường để thực hành nói, các bạn xung quanh sử dụng tiếng Anh để giao tiếp, tự tin khi dùng tiếng Anh để giao tiếp trong lớp và ngoài lớp học, không sợ bạn bè đánh giá khi nói chuyện bằng tiếng Anh, bản thân sinh viên tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa có sử dụng nói tiếng Anh (GV, T.V.H).

4.2. Đánh giá kĩ năng nói tiếng Anh

Bảng 2. *Khả năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn*

Khả năng nói tiếng Anh	**Số lượng SV**	**Tỉ lệ %**
Không nói được tiếng Anh	0	0
Nói được tiếng Anh nhưng còn yếu	5	4,2
Nói trung bình	19	15,8
Nói khá	70	58,3
Nói tốt	26	21,7
Tổng	**120**	**100**

Bảng 2 cho thấy, khi được hỏi đánh giá về khả năng nói tiếng Anh của bản thân, có khoảng 80% số sinh viên tự nhận là nói khá và tốt tiếng Anh (96/120), 15,8% sinh viên tự đánh giá kĩ năng nói tiếng Anh ở mức trung bình, chỉ có 4,2% tự nhận mình nói được tiếng Anh nhưng còn yếu. Điều này phản ánh, kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn khá tự tin với khả năng nói tiếng Anh của mình. Đây là một thực trạng đáng mừng, vì kĩ năng nói tiếng Anh đóng vai trò quan trọng trong học tập khi hiện nay Khoa Nhà hàng - Khách sạn, Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN có một số môn học, một số chuyên ngành đã bắt đầu được áp dụng giảng dạy bằng tiếng Anh theo chuẩn năng lực. Hơn thế nữa, kĩ năng nói tiếng Anh tốt sẽ rất hữu ích cho SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn trong giao tiếp hàng ngày và tìm được những công việc tốt tại những công ty du lịch lớn, tập đoàn đa quốc gia trong lĩnh vực du lịch đã và đang đầu tư vào Việt Nam. Kĩ năng nói tiếng Anh được coi là một công cụ để làm việc hiệu quả. Điều này cho thấy, đội ngũ giảng viên dạy tiếng Anh đã có sự quan tâm đến hoạt động dạy học, rèn luyện kĩ năng nói cho SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn để sinh viên nâng cao khả năng nói tiếng Anh. Qua phỏng vấn, một số sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn cho biết: chúng em tự nhận thấy mình nói tiếng Anh khá lưu loát, trả lời được hầu hết các câu hỏi tiếng Anh của giảng viên (SV, Đ.T.L). Chúng em có vốn từ vựng khá phong phú, tích cực tham gia trao đổi với bạn bè bằng tiếng Anh nên khả năng nói tiếng Anh của chúng em khá tốt (SV, N.T.A). Qua phỏng

vấn một số giảng viên cho biết: các câu trả lời của sinh viên trong giờ học nói khá tốt, giảng viên ít phải sửa lại câu trả lời, câu trả lời của các em rất tự tin, rõ ràng về ngữ pháp (N.T.M.Q). Trong các hoạt động rèn luyện kỹ năng nói, sinh viên rất chủ động trong việc sử dụng tiếng Anh để hỏi và trao đổi với giảng viên, cách dùng từ của các em rất phong phú, diễn đạt khá sinh động (T.V.H). Thực tế quan sát trên lớp học chúng tôi nhận thấy, trong giờ học tiếng Anh SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn chủ yếu nói tiếng Anh để giao tiếp với bạn bè và thầy giáo, các em rất tự tin đặt các câu hỏi bằng tiếng Anh cho giáo viên và tranh biện bằng tiếng Anh với các nhóm khác trong giờ học. Nguyên nhân xuất phát vốn từ vựng phong phú, sự tự tin cao và khả năng ngữ pháp tốt.

Bảng 3. *Biểu hiện khả năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn*

Biểu hiện khả năng nói tiếng Anh của SV	**Mức độ**								**Tổng**	
	Tốt		**Khá**		**Trung bình**		**Yếu**			
	SL	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**
Nội dung, ý tưởng câu trả lời	76	63,4	25	20,8	19	15,8	0	0	120	100%
Dùng từ ngữ khi diễn đạt	74	61,6	23	19,2	23	19,2	0	0	120	100%
Dùng cấu trúc câu để diễn đạt	70	58,4	19	15,8	31	25,8	0	0	120	100%
Dùng ngữ pháp cơ bản về thì	69	57,5	18	15	33	27,5	0	0	120	100%
Sự trôi chảy và mạch lạc khi nói	72	60	20	16,7	28	23,3	0	0	120	100%
Tự tin, sẵn sàng giao tiếp	72	60	18	15	30	25	0	0	120	100%

Bảng 3 cho thấy, khi được hỏi đánh giá về biểu hiện khả năng nói tiếng Anh của bản thân, hầu hết sinh viên đều đánh giá các biểu hiện khả năng nói tiếng Anh của bản thân ở mức khá, tốt (>72%). Chỉ có một số ít tự đánh giá biểu hiện khả năng nói tiếng Anh của bản thân ở mức trung bình. Không có sinh viên nào tự đánh giá mình khả năng nói ở mức yếu. Điều này phản ánh, kĩ năng nói tiếng Anh của sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn khả năng nói tiếng Anh khá tốt. Qua phỏng vấn, một số sinh viên cho biết: chúng em tự nhận thấy mình có ý tưởng phong phú trong câu trả lời, biết dùng từ ngữ khi diễn dạt, biết dùng cấu trúc câu để diễn đạt (SV, N.V.N). Chúng em tự tin, sẵn sàng giao tiếp, biết dùng ngữ pháp cơ bản về thì, khi trả lời câu hỏi của giảng viên và các bạn em trả lời một cách trôi chảy và mạch lạc (SV, T.K.S). Qua phỏng vấn, một số giảng viên cho biết: trong giờ học nói tiếng Anh câu trả lời của các em có nhiều ý tưởng phong phú, biết dùng từ ngữ để diễn đạt khi nói, biết dùng ngữ pháp cơ bản về các thì, biết dùng cấu trúc câu đơn giản và phức tạp (N.T.M.Q). Sinh viên phát âm khá tốt, nói ít khi bị ngắt quãng, khi nói biết nhấn trọng âm, có nhịp điệu khi nói, tự tin trong giao tiếp với bạn bè, thầy cô giáo (T.V.H). Thực tế quan sát trên lớp học, chúng tôi nhận thấy trong giờ học tiếng Anh sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn nói tiếng Anh để giao tiếp với bạn bè và thầy cô giáo, các em rất tự tin, chủ động trong giao tiếp, biết dùng từ thay thế, biết tự sửa lỗi trong khi nói, từ vựng khá phong phú, sử dụng ngữ pháp cơ bản

về các thì chính xác, nói trôi chảy và mạch lạc. Trong các buổi học tiếng Anh sự trao đổi giữa sinh viên với sinh viên, sinh viên với giảng viên diễn ra liên tục, giờ học sôi nổi, thoải mái, vui vẻ và hiệu quả.

4.3. Thời gian phân bổ cho kĩ năng nói tiếng Anh

Bảng 4. *Thời gian phân bổ cho kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn*

Thời gian phân bổ cho kĩ năng nói tiếng Anh cho SV	**Mức độ**					
	Hợp lí		**Ít hợp lí**		**Không hợp lí**	
	SL	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**
Đọc	24	20	0	0	0	0
Nghe	31	25,8	0	0	0	0
Nói	42	35	0	0	0	0
Viết	23	19,2	0	0	0	0
Tổng	**120**	**100**	**0**	**0**	**0**	**0**

Bảng 4 cho thấy, GV rất chú trọng tổ chức các hoạt động học tập tích cực để rèn luyện kĩ năng nói cho SV. Đây là một thuận lợi lớn cho SV khi muốn rèn luyện kĩ năng nói của mình, bởi vì theo SV, quỹ thời gian dành cho kĩ năng nói nhiều, họ sẽ được GV quan tâm và dành nhiều thời gian giúp SV rèn luyện ngay trong giờ học chính khóa. Quỹ thời gian dành cho kĩ năng nói nhiều là một điều kiện thuận lợi để GV có đủ thời gian để tổ chức nhiều hoạt động cho SV, tạo nhiều cơ hội cho nhiều SV luyện tập và thể hiện trước lớp học. Trong quỹ thời gian dành cho kĩ năng nói, đa số GV cũng đã cố gắng tổ chức nhiều hoạt động nhóm, luyện tập theo cặp, thuyết trình, trò chơi hoặc nói cá nhân. Mức độ tổ chức đồng đều trong các lớp học mà SV tham gia khảo sát. Có 116 SV (chiếm tỉ lệ 96,7%) cho biết GV tổ chức các hoạt động trên 15 lần trong suốt thời gian giảng dạy học phần, chỉ có 4 SV (chiếm 3,3%) cho biết GV tổ chức các hoạt động này trên 12 lần trong suốt môn học. Con số thống kê cho thấy, mức độ quan tâm, đầu tư và giảng dạy kĩ năng nói ở các GV trong các lớp học Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN rất đồng đều, có thể lí giải vì những lí do chính sau đây: Trình độ và nền tảng tiếng Anh của SV đồng đều, GV đã dành nhiều thời gian để tổ chức các hoạt động rèn luyện kĩ năng nói; Cách kiểm tra, đánh giá dành tỉ trọng số điểm cho kĩ năng nói hợp lí; Thời lượng dành cho môn học khá nhiều. Qua thực tế quan sát chúng tôi nhận thấy, trong giờ học tiếng Anh giáo viên tổ chức nhiều phương pháp dạy học để rèn luyện kĩ năng nói tiếng Anh cho sinh viên, không khí buổi học rất vui vẻ, thoải mái và hiệu quả cao. Qua phỏng vấn, một số sinh viên cho biết: Chúng em thất rất vui vẻ, dễ chịu và tích cực tham gia các hoạt động do giáo viên tổ chức, khả năng nói của chúng em tiến bộ qua từng buổi học, các phiếu đánh giá hầu hết chúng em đều đạt kết quả cao (SV, N.Q.T). Chúng em luôn háo hức đến giờ học tiếng Anh vì đó là giờ học em cảm thấy thoải mái, thích thú và tích cực tham gia hoạt động nhất. Các bạn trong giờ học luôn vui vẻ, hòa đồng, giảng viên luôn nhiệt tình giải đáp thắc mắc và giúp đỡ sinh viên khi gặp khó khăn khi nói (SV, H.K.D). Qua phỏng vấn, một số giảng viên cũng cho biết: Trong bốn kĩ năng ngoại ngữ dành cho sinh viên đại học, kĩ năng nào cũng quan trọng nhưng kĩ năng nói được giảng viên dành nhiều thời gian hơn vì sinh viên thường gặp khó khăn nhiều hơn trong khi nói (GV, N.T.M.Q). Giáo viên dành nhiều thời gian để tổ chức nhiều phương pháp học tập để rèn luyện khả năng nói tiếng Anh cho sinh viên nhiều hơn các kĩ năng khác (GV, T.V.H).

Tại Trường ĐHCNHN, đa số SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN rất quan tâm đến việc rèn luyện kĩ năng nói. 98,5% SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn được khảo sát thừa nhận rằng họ rất tập trung rèn luyện, thực hành nói ở trên lớp và hoàn tốt các bài tập nói về nhà của giáo viên yêu cầu. Trong giờ học thường xuyên sử dụng tiếng Anh khi giao tiếp, hạn chế tối đa sử dụng tiếng Việt và có nhiều cơ hội sử dụng tiếng

Anh trong cuộc sống hàng ngày, trong môi trường sống làm cho SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn tự tin và phát triển kĩ năng nói tiếng Anh của bản thân. 114 SV (95%) trong đợt khảo sát chỉ ra rằng, GV và SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn thường xuyên sử dụng tiếng Anh trong giờ học nói tiếng Anh. Hơn thế nữa, khi ra khỏi lớp học tiếng Anh, trong đời sống giao tiếp hằng ngày và trong học tập, SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có nhiều cơ hội để sử dụng tiếng Anh để giao tiếp. Điều này phản ánh, giáo viên đã tạo ra môi trường luyện tập Anh ngữ hiệu quả, nơi mà tiếng Anh được sử dụng chính yếu để giao tiếp, hướng dẫn và thảo luận, SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn sẽ phải nói tiếng Anh bằng mọi cách để người đối diện hiểu được thông điệp mình muốn truyền tải.

4.4. Yếu tố ảnh hưởng kĩ năng nói tiếng Anh

Bảng 5. *Yếu tố ảnh hưởng kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn*

Yếu tố ảnh hưởng kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 khoa Quản trị Nhà hàng – Khách sạn	**Mức độ ảnh hưởng (%)**						**Tổng**	
	Ảnh hưởng nhiều		**Ảnh hưởng ít**		**Không ảnh hưởng**			
	SL	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**	**SL**	**Tỉ lệ %**
Kiến thức về ngôn ngữ	109	90,8	11	9,2	0	0,0	120	100%
Phương pháp giảng dạy của giáo viên	115	95,8	5	4,2	0	0,0	120	100%
Động lực học tập	117	97,5	3	2,5	0	0,0	120	100%
Phương pháp tự học của bản thân	106	88,3	14	11,7	0	0,0	120	100%

Bảng số liệu cho thấy, hầu hết các yếu tố ảnh hưởng đến kĩ năng nói tiếng Anh đều ở mức nhiều (trên 88%). Trong đó, yếu tố yếu tố "động lực học tập" ảnh hưởng đến kĩ năng nói ở mức cao nhất (97,5% ảnh hưởng nhiều), xếp vị trí thứ hai ảnh hưởng kĩ năng nói là "phương pháp giảng dạy của giảng viên" (95,8% ảnh hưởng nhiều), xếp thứ ba ảnh hưởng kĩ năng nói là yếu tố "kiến thức về ngôn ngữ" (90,8% ảnh hưởng nhiều) và yếu tố ảnh hưởng thấp nhất hơn so với ba yếu tố còn lại là "phương pháp tự học của bản thân" (88,3% ảnh hưởng nhiều). Điều này cho chúng ta thấy rằng trong quá trình giảng dạy tiếng Anh, đội ngũ giảng viên cần có sự quan tâm chú ý đến các yếu tố ảnh hưởng trên để giúp thúc đẩy hiệu quả kĩ năng nói của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn ngày càng tốt hơn. Đồng thời, bản thân SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn cũng tập thích ứng với các yếu tố trên để hoạt động nghe hiểu được nhanh chóng, chính xác và đạt hiệu quả cao hơn nữa. Thực tế quan sát trong các giờ học nghe tiếng Anh chúng tôi thấy, giáo viên đã rất quan tâm các yếu tố trên từ việc sử dụng các phương pháp dạy học đa dạng, vốn từ vựng phong phú, SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn rất hứng thú trong giờ học và đã tìm ra cách học tốt nhất cho mình để rèn luyện kĩ năng nói của bản thân.

4.5. Đề xuất

Để nâng cao kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN có nhiều hoạt động để tự rèn luyện ngoài lớp học. Trong đó tác giả xin đề xuất một số hoạt động cơ bản sau:

- Thảo luận với bạn bè trên các diễn đàn nói tiếng Anh, hoặc kết bạn với SV từ các trường đại học trên thế giới: với cách này, SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn sẽ tăng cường sự tự tin như cách luyện tập trực tiếp. Đồng thời, SV cùng lứa tuổi, cùng môi trường học tập đại học sẽ chia sẽ kinh nghiệm học tập, tài liệu học tập, phương pháp học tập của SV trên khắp thế giới và cuộc

sống của giới trẻ. SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có thể tìm các diễn đàn nói tiếng Anh dễ dàng thông qua các trang web, facebook, một số diễn đàn học tập của các trường đại học trên thế giới cũng rất hữu ích cho việc cập nhật kiến thức, kĩ năng, thông tin học tập và rèn luyện nói tiếng Anh. Thông qua các diễn đàn trao đổi SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có thể được bạn bè giới thiệu thêm nhiều trang web có thể nâng cao khả năng nói.

- Tham gia câu lạc bộ tiếng Anh: tại thành phố Hà Nội, có nhiều câu lạc bộ tiếng Anh được các trường đại học, các trung tâm Anh Ngữ tổ chức rất thường xuyên, hoặc tham gia câu lạc bộ du lịch trong trường. Đây là một môi trường rất thân thiện, cởi mở để SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có thể đến để trao đổi, thảo luận bằng ngôn ngữ tiếng Anh. Học gắn liền với thực hành phát huy sức trẻ, năng động của sinh viên. Các câu lạc bộ sẽ giúp SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có nhiều cơ hội thể hiện khả năng nói tiếng Anh thông qua các chủ đề được chọn rất gần gũi và phù hợp với mọi trình độ của SV.

- Quán cà phê nói tiếng Anh: Có rất nhiều quán cà phê được quản lí bởi nhiều người trẻ tuổi, với mong ước tạo ra địa điểm vui tươi để các bạn trẻ có thể đến để uống cà phê, kết bạn, giao lưu và luyện tập tiếng Anh. Ngôn ngữ sử dụng rất đơn giản, ít chủ đề mang tính học thuật. Sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn sẽ dùng tiếng Anh để đưa ra yêu cầu, nói chuyện, kết bạn, giao tiếp với những người trẻ tuổi có cùng đam mê nâng cao kĩ năng giao tiếp tiếng Anh. Khi giao tiếp bằng tiếng Anh ở quán cà phê SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn sẽ có nhiều cơ hội tự do, thoải mái chia sẻ quan điểm riêng của mình hơn so với ở trên lớp học.

- Học nói tiếng Anh trực tuyến: Hiện nay trên mạng có nhiều trang web dạy học nói tiếng Anh online có sự cam kết chất lượng đầu ra như: topica.edu.vn, Vip English.edu.vn, Native.edu.vn, ElsaSpeak.com,... qua các khóa học online SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn có thể nâng cao khả năng nói, giao tiếp tiếng Anh của bản thân. Sinh viên năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn học online nói tiếng Anh có thể học mọi lúc, mọi nơi, không có sự giới hạn không gian.

5. Kết luận

Thực tiễn dạy học cho thấy, kĩ năng nói tiếng Anh rất quan trọng và cần thiết không chỉ trong quá trình học tập của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn Trường Ngoại ngữ - Du lịch, ĐHCNHN, mà còn giúp ích rất nhiều trong quá trình phỏng vấn xin việc và làm việc sau khi tốt nghiệp đại học. Kĩ năng nói tiếng Anh của SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn rất cần sự luyện tập thường xuyên và lâu dài sẽ đem lại kết quả cao nhiều hơn nữa. Thông qua quá trình rèn luyện, học tập như vậy SV năm thứ 3 Khoa Quản trị Nhà hàng - Khách sạn sẽ nâng cao năng lực ngoại ngữ, củng cố thêm từ vựng và tự điều chỉnh, sửa dần những lỗi sai cơ bản để hoàn thiện từng ngày kĩ năng nói tiếng Anh của mình. Quá trình rèn luyện này, cần được dẫn dắt, trợ giúp của giáo viên và phải được tiến hành thường xuyên và lâu dài. SV cần tự tin và kiên nhẫn hơn nữa, giao tiếp thật nhiều trong lớp học và đặc biệt là bên ngoài lớp học thì mới có thể nâng cao kĩ năng và năng lực ngoại ngữ cho bản thân cao hơn nữa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bashir, M. Azeem, M. Dogar, AH, (2011), *Factor Effecting Students' English Speaking Skills*, British Journal of Arts and Social Sciences ISSN: 2046-9578.
2. Boonkit, K. (2010), *Enhancing the development of speaking skills for non-native speakers of English*, Procedia-social and behavioral sciences – Elsevier.
3. Hosni, S AI. (2014), *Speaking difficulties encountered by young EFL learners*, International Journal on Studies in English Language.
4. Cheng, L. Myles, J. Curtis, A. (2004), *Targeting language support for non-native English-speaking graduate students at a Canadian university*, TESL Canada Journal, teslcanadajournal.

5. Dincer, A. Yesilyurt, S. (2013), Pre-service English teachers beliefs on speaking skill based on motivational orientations. *English Language Teaching,* 6(7)m 88-95.
6. Ferris, D. Tagg, T. (1996), Academic listening/speaking tasks for ESL students: *Problems, suggestions, and implications TESOL quarterly*, Wiley Online Library.
7. Leong, LM. Ahmadi, SM. (2017), *An Analysis of Factors Influencing Learners' English Speaking Skill*, Wiley Online Library.
8. Moussu, L. & Llurda, E. (2008), Non-native English – speaking English language teachers: History and research. *Language Teaching, 41(3),* 315-348.
9. Nazara, L. (2011), *Students' perception on EFL speaking skill development JET* (Journal of English Teaching), ejournal.uki.ac.id.
10. Nunan, T. George, R. & McCausland, H. (1995), *Rethinking the Ways in which Teaching and Learning are Supported*: The Flexible Learning Centre at the University of South Australia Journal of Higher Education Policy and Management.
11. Oradee, T. (2012), Developing speaking skills using three communicative activities (discussion, problem-solving, and role-playing).
12. Rogan, F. Miguel, CS. Brown, D. Kilstoff, K. (2006), *You find yourself*: Perceptions of nursing students from non-English speaking backgrounds of the effect of an intensive language support program on their oral clinical Contemporary Nurse, Taylor & Francis.
13. Tsou, SY. Chen, YL. (2017), EFL College Students Perceptions toward Native and Non-Native English Speaking Teacher. *American Journal of Educational Research.* 5(12): 1182-1190. doi: 10. 12691/education-5-12-2.

Assessment of English speaking skill of students of restaurant administration - hotel foreign Language School - Tourism Hanoi Industrial University

Abstract: English speaking skill is one of the compulsory and indispensable skills in the process of learning English of students. The survey results with the 3rd year students from Faculty of Hotel and Restaurant Management, School of Languages and Tourism, Hanoi University of Industry show that students have little difficulty in learning English speaking skills. Students and teachers focus on spending a reasonable amount of time practicing English speaking skills. The students' English speaking performance is assessed at a quite good level in which, the content, the idea of the answers and the use of words when expressing it are the most appreciated. Among the influencing factors, the learning motivation factor and the teaching method of the lecturers are the two factors that have the greatest influence on the speaking skills of the 3rd year students of Faculty of Hotel and Restaurant Management, School of Language and Tourism, Hanoi University of Industry.

Key words: assessment; speaking skill; teaching English; learning English; English learning motivation.